

PHÂN TÍCH DIỄN BIẾN TÂM TRẠNG CỦA NHÂN VẬT MỊ TRONG ĐÊM CỨU A PHỦ

1. Dàn ý phân tích nhân vật Mị khi cứu A Phủ

a. Mở bài:

- Giới thiệu sơ lược về Mị trong tác phẩm Vợ chồng A Phủ.

b. Thân bài:

- Phân tích tâm trạng Mị trong đêm cởi trói cho A Phủ: Giới thiệu sơ lược về A Phủ: một thanh niên có thân phận như Mị, cũng phải ở nhà thống lý Pá Tra để gặt nợ. Do để mất bò mà bị trói đêm này sang đêm khác, ngày này sang ngày kia.

- Tâm trạng của Mị trước đêm cởi trói cho A Phủ:

+ Cuộc sống đọa đày trong nhà thống lý Pá Tra của Mị vẫn tiếp diễn. Thời gian đọa đày biến cô trở thành người câm lặng trước mọi sự. Những gì diễn ra chung quanh không khiến Mị quan tâm. Những đêm đầu Mị thổi lửa hơ tay. Tâm hồn Mị như tê dại trước mọi chuyện, kể cả lúc ra sưởi lửa, bị A Sử đánh ngã xuống bếp, hôm sau Mị vẫn thản nhiên ra sưởi lửa như đêm trước.

+ Song, trong lòng, không phải chuyện gì Mị cũng bình thản. Mị rất sợ những đêm mùa đông trên núi cao dài và buồn. Khi trong nhà đã ngủ yên, Mị tìm đến bếp lửa. Đối với Mị, nếu không có bếp lửa ấy, cô sẽ chết héo.

- Tình thương lớn hơn cái chết: Mị xót xa cho A Phủ như xót xa cho chính bản thân mình. Mị thương cho A Phủ không đáng phải chết. Cô cũng sợ nếu mình cởi trói cho chàng trai ấy, bố con Pá Tra biết được sẽ tới thay vào đây và lại phải chết trên cái cọc ấy... Song có lẽ tình thương ở Mị đã lớn hơn cả sự chết. Tình thương ấy khiến cô đi đến hành động cởi trói cho A Phủ.

- Từ cứu người đến cứu mình :

+ Khi cởi trói cho A Phủ xong, Mị đứng lặng trong bóng tối. Song, chính ngay lúc ấy, trong lòng người đàn bà khốn khổ kia mọi chuyện diễn ra rất nhanh. Mị cũng vụt chạy ra. Trời tối lắm. Nhưng Mị vẫn băng đi. Vì ở đây thì chết mất.

+ Đây không phải là hành động mang tính bản năng. Đúng hơn, cùng với sự trỗi dậy của ký ức, khát vọng sống tự do, đã khiến Mị chạy theo người mà mình vừa cứu. Mị giải thoát cho A Phủ và giải thoát cho cả bản thân mình! Hành động táo bạo và bất ngờ ấy là kết quả tất yếu của sức sống tiềm tàng khi người con gái yếu ớt dám chống lại cả cường quyền và thần quyền.

c. Kết bài:

- Qua tâm trạng của Mị trong đêm cởi trói cho A Phủ, chúng ta thấy được cả sức sống tiềm tàng ở một người phụ nữ bị đọa đày và về thể xác lẫn tinh thần, tưởng chừng như mất đi hết đời sống tâm hồn. Phải yêu thương và có một niềm tin mãnh liệt vào con người nhà văn mới có được cái nhìn nhân đạo như vậy.

2. Diễn biến tâm trạng của Mị trong đêm cứu A Phủ

Mị là nhân vật trung tâm trong truyện ngắn “Vợ chồng A Phủ” mà nhà văn Tô Hoài đã giành nhiều tài năng và tâm huyết để xây dựng. Truyện được trích từ tập “truyện Tây Bắc” (1953) của Tô Hoài. Trong chuyến đi cùng bộ đội vào giải phóng miền Tây Bắc (1952), Tô Hoài đã

có dịp sống, cùng ăn, cùng ở với đồng bào các dân tộc miền núi, chính điều đó đã giúp Tô Hoài tìm được cảm hứng để viết truyện này. Tô Hoài thành công trong “Vợ chồng A Phủ” không chỉ do vốn sống, tình cảm sống của mình mà còn là do tài năng nghệ thuật của một cây bút tài hoa. Trong “Vợ chồng A Phủ”, Tô Hoài đã sử dụng nhiều biện pháp nghệ thuật, trong đó nổi bật và đáng chú ý nhất là biện pháp phân tích tâm lý và hành động của Mị trong từng chặng đường đời. Điểm nghệ thuật ấy thật sự phát sáng và thăng hoa trong đoạn văn miêu tả tâm lý và hành động của nhân vật Mị trong đêm mùa đông cứu A Phủ. Qua đó ta thấy được giá trị hiện thực và nhân đạo của tác phẩm.

Nếu những nhà văn hiện thực phê phán chỉ thấy con người là nạn nhân bất lực của hoàn cảnh thì các nhà văn cách mạng bao giờ cũng phát hiện ra sức mạnh phúc sinh trong tâm hồn của những con người cùng khổ. Là cây bút xuất sắc trong dòng văn học cách mạng Việt Nam, chẳng những rất thành công khi diễn tả cái chết dần chết mòn của Mị - một cô gái tràn đầy sức sống mà còn rất tinh tế khi khám phá quá trình hồi sinh của Mị. Nếu như có một hoàn cảnh làm tê liệt bóp chết sức sống của Mị thì tất cũng có một hoàn cảnh giúp Mị hồi sinh. Và hoàn cảnh đó chính là đêm đông Mị vắt dây trói cứu A Phủ đầy éo le, kịch tính.

A Phủ là chàng trai nghèo khổ cả cha lẫn mẹ, vì đánh A Sử, A Phủ bị bắt phạt vạ trở thành đũa ở trừ nợ của nhà thống lí Pá trá, cùng chung thân phận nô lệ trâu ngựa với Mị. Một lần sơ ý để hổ vồ mất bò, A Phủ bị thống lí Pá Tra bắt trói bỏ mấy ngày liền giữa mùa đông giá rét.

Mị vốn là một cô gái con nhà nghèo - “nghèo từ trong trứng”; cô trẻ giàu lòng yêu đời, ham sống và có tài thổi sáo; Mị còn là một cô gái chăm là một đứa con hiếu thảo... Nhưng, một thứ “nợ gia truyền” của người nghèo, cô phải “đi tù khổ sai” trong nhà thống lí Pá Tra, dưới hình thức làm dâu gạt biết bao thân phận người dân miền núi, đã bị trả giá bằng cả đời người như bởi hình thức cho vay nặng lãi.

Thời gian đầu, khi mới ở “nhà tù Pá Tra”. Mị đau đớn, uất ức, phản quyết liệt. “Có đến mấy tháng, đêm nào Mị cũng khóc”. Cô không thể chấp nhận làm thân phận nô lệ cho nhà giàu. Nhưng, tất cả đã thành định mệnh Nàng Kiều của Nguyễn Du, trước khi dấn thân vào cuộc đời ô nhục, cũng một lần nghĩ đến quyên sinh, mà cũng không thoát khỏi kiếp đọa đày 15 năm đây, Mị còn khổ hơn, bởi món nợ vẫn còn đây, đổ lên đầu bố già.

Trong đêm mùa xuân ấy, tâm trạng của Mị phát triển theo những cung bậc tình cảm khác nhau, cung bậc sau cao hơn cung bậc trước. Ban đầu, Mị nghe tiếng sáo Mèo quen thuộc, Mị nhẩm thầm bài hát người đang thổi rồi Mị uống rượu và nhớ lại kỷ niệm đẹp thời xa xưa... Mị ý thức được về bản thân và về cuộc đời rồi Mị muốn đi chơi. Nhưng sợi dây thô bạo của A Sử đã trói đứng Mị vào cột. Thế nhưng sợi dây ấy chỉ có thể “trói” được thân xác Mị chứ không thể “trói” được tâm hồn của một cô gái đang hòa nhập với mùa xuân, với cuộc đời. Đêm ấy thật là một đêm có ý nghĩa với Mị. Đó là đêm cô thực sự sống cho riêng mình sau hàng ngàn đêm cô sống vật vờ như một cái xác không hồn. Đó là một đêm cô vượt lên uy quyền và bạo lực để sống theo tiếng gọi trái tim mình.

Sau đêm mùa xuân ấy, Mị lại tiếp tục sống kiếp đời trâu ngựa. Thế nhưng viết về vấn đề này, Tô Hoài khẳng định: cái khổ cái nhục mà Mị gánh chịu như lớp tro tàn phủ khuất che lấp sức sống tiềm tàng trong lòng Mị. Và chỉ cần có một luồng gió mạnh đủ sức thổi đi lớp tro buồn nguội lạnh ấy thì đốm lửa ấy sẽ bùng cháy và giúp Mị vượt qua cuộc sống đen tối của mình. Giá trị nhân đạo của tác phẩm ngời lên ở chỗ đó.

Những đêm mùa đông trên núi cao dài và buồn, đêm nào Mị cũng dậy thổi lửa hơ tay. Đã mấy lần rồi, mỗi khi dậy thổi lửa hơ tay, Mị lại thấy cảnh A Phủ bị trói nhưng Mị vẫn thản nhiên đứng đờ đờ. Nếu A Phủ là cái xác chết đứng đấy thì cũng thế thôi. Mị vẫn trở dậy, vẫn sưởi, chỉ biết chỉ còn ở với ngọn lửa. Quá quen với cái tạm bộ của cha con thống lí

Pá Tra, tâm hồn Mị tê dại đến vô cảm. Và tâm hồn Mị có lẽ sẽ mãi mãi hóa đá nếu như Mị không bắt gặp giọt nước mắt của A Phủ. Như mọi đêm, Mị dậy thổi lửa hơ tay, ngọn lửa bập bùng sáng lên, lé mắt trông sang, Mị bỗng bắt gặp dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má tuyệt vọng của A Phủ - một chàng trai vốn can trường dũng cảm. Nước mắt gọi nước mắt : Mị nhớ lại đêm tình mùa xuân bị A Sử trói, nhiều lần khóc, nước mắt chảy xuống miệng cổ mà không sao lau đi được. Niềm đồng cảm trỗi dậy, thương thân bao nhiêu, Mị thương A Phủ bấy nhiêu.

Rõ ràng, trong đêm mùa đông này, sức sống tiềm tàng đóng một vai trò hết sức quan trọng. Chính nó đã giúp Mị vượt lên trên số phận đen tối của mình. Mị cứu A Phủ cũng đồng nghĩa với việc Mị tự cứu lấy bản thân mình. Qua đoạn trích trên, Tô Hoài đã ca ngợi những phẩm chất đẹp đẽ của người phụ nữ miền núi nói riêng và những người phụ nữ Việt Nam nói chung. Tô Hoài đã rất cảm thông và xót thương cho số phận hẩm hiu, không lối thoát của Mị. Thế nhưng bằng một trái tim nhạy cảm và chan chứa yêu thương, Tô Hoài đã phát hiện và ngợi ca đốm lửa còn sót lại trong trái tim Mị. Tư tưởng nhân đạo của nhà văn sáng lên ở đó. Đồng thời qua tác phẩm, Tô Hoài cũng đã khẳng định được chân lí muôn đời: ở đâu có áp bức bất công thì ở đó có sự đấu tranh để chống lại nó dù đó là sự vùng lên một cách tự phát như Mị. Quả thật qua đó tác phẩm này giúp ta hiểu được nhiều điều trong cuộc sống.

Truyện “Vợ chồng A Phủ” giúp độc giả cảm thông sâu sắc trước nỗi khổ của người phụ nữ trong xã hội phong kiến miền núi, từ đó giúp chúng ta ngày càng trân trọng khát vọng của họ hơn. Đây quả là một tác phẩm văn chương đích thực bởi nó đã góp phần nhân đạo hóa tâm hồn bạn đọc như Nam Cao đã quan niệm trong truyện ngắn “Đời thừa”.

3. Bình giảng tâm trạng khi cứu A Phủ của nhân vật Mị

“Đất nước và con người miền Tây Bắc để thương để nhớ cho tôi nhiều quá” (Tô Hoài). Là thành quả nghệ thuật đẹp đẽ mà Tô Hoài thu hoạch được sau chuyến đi bộ đội vào giải phóng Tây Bắc dài tám tháng, tập truyện “truyện Tây Bắc” là nỗi nhớ niềm thương bồi hồi xúc động, là lời tri ân sâu sắc mà nhà văn dành tặng cho mảnh đất con người Tây Bắc đau thương mà anh dũng, dẫm nước mắt tủi hờn mà vời vợi chất thơ. Là truyện ngắn đặc sắc hơn cả của tập truyện, “Vợ chồng A Phủ” là bức tranh chân thực, cảm động về cuộc sống tối tăm, tủi nhục và sức mạnh vùng lên vươn tới chân trời tự do hạnh phúc của đồng bào các dân tộc vùng cao Tây Bắc. Giá trị của tác phẩm được kết tinh ở hình tượng nhân vật Mị.

Trong tác phẩm này, điều gây cho bạn đọc ấn tượng nhất đó chính là hình ảnh của cô gái “dù làm bất cứ việc gì, cô ta cũng cúi mặt, mặt buồn rười rượi”. Đó là nét tâm lý của một con người cam chịu, buông xuôi trước số phận, hoàn cảnh sống đen tối đầy bi kịch. Sở dĩ Mị có nét tính cách ấy là do cuộc sống hôn nhân cưỡng bức giữa Mị và A Sử. Mị không được lấy người mình yêu mà phải ăn đời ở kiếp với một người mà mình sợ hãi, lạnh lùng. Một nguyên nhân nữa chính là do uy quyền, thần quyền, đồng tiền của nhà thống lý Pá Tra đã biến Mị thành một đứa con dâu gạt nợ. Mang tiếng là con dâu của một người giàu có nhất vùng, nhưng thật sự Mị chỉ là một kẻ nô lệ không hơn không kém. Điều đó làm Mị đau khổ, Mị khóc ròng rã mấy tháng trời và từng có ý định ăn nắm lá ngón kết thúc cuộc đời mình. Thế nhưng “sống lâu trong cái khổ, Mị quen khổ rồi”. Chính vì thế Mị đã buông xuôi trước số phận đen tối của mình, trái tim của Mị dần chai sạn và mất đi nhịp đập tự nhiên của nó.

Quãng đời Mị sống trong nhà thống lý là chuỗi dài những đọa đày, tủi nhục. Tuy danh nghĩa là con dâu nhà quan lớn nhưng thực chất Mị chỉ là đầy tớ, nô lệ, bị coi rẻ hơn cả con trâu, con ngựa. Đau khổ, cực nhục đã cướp mất tuổi xuân của Mị, biến cô thành kẻ nhẫn nhịn và cam chịu. Lúc mới bị bắt về, Mị phản ứng quyết liệt, định ăn lá ngón tự tử, nhưng rồi thương xót cha già, Mị không đành lòng chết. Đời Mị cứ thế lặng lẽ trôi đi. Cuộc sống không còn ý nghĩa. Cô sống mà như đã chết. Đau khổ triền miên đã làm cho Mị hóa thờ ơ, lạnh lùng. Mọi

cảm xúc trong cô dường như đã chai lì. Tuy nhiên, khát vọng sống trong Mị chưa hoàn toàn lụi tắt. Trong Mị luôn tồn tại hai con người tưởng chừng đối lập: Con người bên ngoài lạnh lùng vô cảm và con người bên trong có sức sống âm thầm nhưng mãnh liệt.

Tác giả lấy khung cảnh mùa xuân, đêm xuân làm nền cho diễn biến tâm trạng của Mị. Mùa xuân, đất trời tung bừng màu sắc, rộn rã âm thanh, rất gần gũi với quang đời hồn nhiên, vui vẻ ngày trước của Mị: Trên đầu núi, các nương ngô, nương lúa gặt xong, ngô lúa đã xếp yên đầy các nhà kho. Trẻ con đi hái bí đỏ, tinh nghịch, đã đốt những lều canh nương để sưởi lửa. Ở Hồng Ngài người ta thành lệ cứ ăn Tết khi gặt hái vừa xong, không kể ngày, tháng nào. Ăn Tết như thế cho kịp lúc mưa xuân xuống thì đi vỡ nương mới. Hồng Ngài năm ấy ăn Tết giữa lúc gió thổi vào cỏ gianh vàng ửng, gió vã rét rất dữ dội. Nhưng trong các làng Mèo Đỏ, những chiếc váy hoa đã đem ra phơi trên mòm đá xòe như con bướm sặc sỡ... Đám trẻ đợi Tết, chơi quay, cười ầm trên sân chơi trước nhà. Ngoài đầu núi lấp ló đã có tiếng ai thổi sáo rủ bạn đi chơi.

Và cuối cùng, luồng gió ấy cũng đến. Đó chính là những đêm mùa đông dài và buồn trên núi rừng Tây Bắc đang về. Mùa đông rét buốt như cắt da cắt thịt, vì thế đêm nào Mị cũng ra bên ngoài bếp lửa để thổi lửa hơ tay. Trong những đêm đó Mị gặp A Phủ đang bị trói đứng chờ chết giữa trời giá rét. Thế nhưng Mị vẫn thản nhiên thổi lửa hơ tay "dù A Phủ là cái xác chết đứng đó cũng thế thôi". Tại sao Mị lại lãnh cảm, thờ ơ trước sự việc ấy? Phải chăng việc trói người đến chết là một việc làm bình thường ở nhà thống lý Pá Tra và ai cũng quen với điều đó nên chẳng ai quan tâm đến. Hay bởi Mị "sống lâu trong cái khổ, Mị quen khổ rồi" nên Mị lãnh đạm, thờ ơ trước nỗi đau khổ của người khác. Một đêm nữa lại đến, lúc đó mọi người trong nhà đã ngủ yên cả rồi, Mị lại thức dậy đến bếp đốt lửa lên để hơ tay. Lửa cháy sáng, "Mị lé mắt trông sang, thấy hai mắt A Phủ cũng vừa mở, một dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã xám đen lại". Đó là dòng nước mắt của một kẻ nô lệ khi phải đối mặt với cái chết đến rất gần. Chính "dòng nước mắt lấp lánh ấy" đã làm tan chảy lớp băng giá lạnh trong lòng Mị. Lòng Mị chợt bồi hồi trước một người, tròng cảnh ngộ. Đêm mùa xuân trước Mị cũng bị A Sử trói đứng thế kia, có nhiều lần khóc nước mắt rơi xuống miệng, xuống cổ không biết lau đi được. Mị chợt nhận ra người ấy giống mình về cảnh ngộ, mà những người cùng cảnh ngộ rất dễ cảm thông cho nhau. Mị nhớ lại những chuyện thật khủng khiếp lúc trước kia, "chúng nó bắt trói đến chết người đàn bà ngày trước cũng ở trong cái nhà này".

Lí trí giúp Mị nhận ra "Chúng nó thật độc ác". Việc trói người đến chết còn các hơn cả thú dữ trong rừng. Chỉ vì bị hổ ăn mất một con bò mà một người thanh niên khỏe mạnh, siêng năng, say sưa với cuộc đời đã phải lấy mạng mình thay cho nó. Bọn thống trị coi sinh mạng của A Phủ không bằng một con vật. Và dẫu ai phạm tội như A Phủ cũng bị xử phạt như thế mà thôi. Nhớ đến những chuyện ngày trước, trở về với hiện tại, Mị đau khổ cay đắng cho thân phận của mình: "Ta là thân đàn bà chúng nó đã bắt ta về trình ma nhà nó rồi thì chỉ còn biết chờ ngày rũ xương ở đây thôi". Nghĩ về mình, Mị lại nghĩ đến A Phủ "có chừng này chỉ đêm nay thôi là người kia chết, chết đau, chết đói, chết rét, phải chết. Người kia việc gì mà phải chết như thế. A Phủ.... Mị phảng phất nghĩ như vậy". Thật sự, chẳng có lí do gì mà bọn thống lý Pá Tra bắt A Phủ phải chết vì cái tội để mất một con bò! Trong đầu Mị bỗng nhiên nghĩ đến cảnh A Phủ bỏ trốn và chính Mị sẽ là người chết thay cho A Phủ trên cái cột tường tượng đó.

Thế nhưng, Mị vẫn không thấy sợ, sự suy tưởng của Mị là có cơ sở của nó. Cha con Pá Tra đã biến Mị từ một con người yêu đời, yêu cuộc sống, tài hoa chăm chỉ, hiếu thảo, tha thiết với tình yêu thành một con dâu gặt nợ, một kẻ nô lệ đúng nghĩa, chúng đã tàn ác khi trói một người đàn bà ngày trước đến chết thì chẳng lẽ chúng lại không đối xử với Mị như thế ư? Như vậy, chúng kiến "dòng nước mắt lấp lánh" của A Phủ, tâm trạng của Mị diễn biến phức

tạp. Mị thông cảm với người cùng cảnh ngộ, Mị nhớ đến chuyện người đàn bà ngày trước, lí trí giúp Mị nhận ra bọn lãnh chúa phong kiến thật độc ác, Mị xót xa trước số phận của mình rồi Mị lại nghĩ đến A Phủ; sau đó Mị lại tưởng tượng đến cái cảnh mình bị trói đứng... Một loạt nét tâm lí ấy thúc đẩy Mị đến với hành động: dùng dao cắt lúa rút dây mây cởi trói cho A Phủ. Đó là một việc làm táo bạo và hết sức nguy hiểm nhưng nó phù hợp với nét tâm lí của Mị trong đêm mùa đông này. Sau khi cắt dây cởi trói cho A Phủ, Mị cũng không ngờ mình dám làm một chuyện động trời đến vậy. Mị thì thào lên một tiếng "đi ngay" rồi Mị nghẹn lại. A Phủ vùng chạy đi còn Mị vẫn đứng lặng trong bóng tối. Ta có thể hình dung được nét tâm lí ngổn ngang trăm mối của Mị lúc này. Lòng Mị rối bời với trăm câu hỏi: Vụt chạy theo A Phủ hay ở đây chờ chết?. Thế là cuối cùng sức sống tiềm tàng đã thôi thúc Mị phải sống và Mị vụt chạy theo A Phủ.

Trời tối lắm nhưng Mị vẫn băng đi. Bước chân của Mị như đạp đổ uy quyền, thần quyền của bọn lãnh chúa phong kiến đương thời đã đè nặng tâm hồn Mị suốt bao nhiêu năm qua. Mị đuổi kịp A Phủ và nói lời đầu tiên. Mị nói với A Phủ sau bao nhiêu năm câm nín: "A Phủ. Cho tôi đi! Ở đây thì chết mất". Đó là lời nói khao khát sống và khao khát tự do của nhân vật Mị. Câu nói ấy chứa đựng biết bao tình cảm và làm quặn đau trái tim bạn đọc. Đó chính là nguyên nhân - hệ quả của việc Mị cắt đứt sợi dây vô hình ràng buộc cuộc đời của mình. Thế là Mị và A Phủ dìu nhau chạy xuống dốc núi. Hai người đã rời bỏ Hồng Ngài - một nơi mà những kỉ niệm đẹp đối với họ quá ít, còn nỗi buồn đau, tủi nhục thì chồng chất không sao kể xiết. Hai người rời bỏ Hồng Ngài và đến Phiêng Sa, nhưng những ngày phía trước ra sao họ cũng chưa biết đến...

Với truyện ngắn "Vợ chồng A Phủ" nói riêng và tập "Truyện Tây Bắc" nói chung, ta hiểu vì sao Tô Hoài lại thành công trong thể loại truyện ngắn đến như vậy. Nét phong cách nghệ thuật: màu sắc dân tộc đậm đà chất thơ chất trữ tình thấm đượm, ngôn ngữ lời văn giàu tính tạo hình đã hội tụ và phát sáng trong truyện ngắn này. Tác phẩm "Truyện Tây Bắc" xứng đáng với giải nhất truyện ngắn - giải thưởng do Hội nghệ sĩ Việt Nam trao tặng năm 1954 - 1955. Và "Vợ chồng A Phủ" thực sự để lại ấn tượng tốt đẹp trong lòng bạn đọc bởi những giá trị nghệ thuật, giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo của nó. Truyện ngắn này quả là một truyện ngắn tiêu biểu cho phong cách Tô Hoài.

4. Cảm nhận tâm trạng của Mị trong đêm cứu A Phủ

Tô Hoài thành công trong "Vợ chồng A Phủ" không chỉ do vốn sống, tình cảm sống của mình mà còn là do tài năng nghệ thuật của một cây bút tài hoa. Trong "Vợ chồng A Phủ", Tô Hoài đã sử dụng nhiều biện pháp nghệ thuật, trong đó nổi bật và đáng chú ý nhất là biện pháp phân tích tâm lí và hành động của Mị trong từng chặng đường đời. Điểm nghệ thuật ấy thật sự phát sáng và thăng hoa trong đoạn văn miêu tả tâm lí và hành động của nhân vật Mị trong đêm mùa đông cứu A Phủ. Qua đó ta thấy được giá trị hiện thực và nhân đạo của tác phẩm.

Trước tiên, chúng ta cần khái quát lại nội dung của truyện. "Vợ chồng A Phủ" xoay quanh cuộc đời của hai nhân vật chính - Mị và A Phủ. Đó là hai con người trẻ trung, giàu sức sống, yêu đời và tài năng nhưng chẳng may lại trở thành nô lệ, mang lấy kiếp trâu ngựa, bị áp bức bởi bọn thực dân phong kiến mà điển hình ở đây là gia đình thống lý Pá Tra. Mị trước khi làm dâu là cô gái xinh đẹp, những ngày Tết "trao đến đứng nhẵn cả chân vách đầu buồng Mị", hiếu thảo "Con nay đã biết cuộc nương làm ngô, con phải làm nương ngô giả nợ thay cho bố. Bố đừng bán con cho nhà giàu", tài năng "Ngày trước, Mị thổi sáo giỏi". Còn A Phủ tuy chịu mất mát từ nhỏ "Anh của A Phủ, em A Phủ chết, bố mẹ A Phủ cũng chết. Còn sót lại một mình A Phủ" nhưng lại có bản lĩnh hơn người "không chịu ở dưới cánh đồng thấp". Bên cạnh đó, A Phủ còn là chàng trai khỏe mạnh, tài giỏi "đã biết đục lười cày, biết đục cuốc, lại cày giỏi và săn bò tót rất bạo", "A Phủ khỏe, chạy nhanh như ngựa, con gái trong làng

nhều người mê"... Mị vì món nợ gia đình mà trở thành con dâu gạt nợ. A Phủ vì tội đánh A Sử mà trở thành nô lệ. Hai con người lương thiện phải chôn vùi cuộc đời tươi trẻ của mình dưới gầm trời nhà thống lý. Trong đêm tình mùa xuân, Mị đã tỉnh lại quá khứ tươi đẹp khi xưa nhờ men rượu và tiếng sáo. A Phủ vì để mất một con bò mà bị bắt trói đứng nhiều đêm liền. Trước tình cảnh đó, ban đầu Mị đứng đưng, vô cảm. Dần dần, lòng thương người trở dậy, Mị quyết định cắt dây cởi trói cho A Phủ. Có thể thấy, diễn biến tâm trạng của nhân vật Mị đã được Tô Hoài miêu tả một cách sinh động, tài hoa.

Tưởng như những nỗi đau đớn, dày đọa về thể xác và tâm hồn đã khiến cho Mị trở nên thờ ơ và vô cảm nhưng Mị đã khiến người đọc không khỏi ngỡ ngàng khi cô cởi trói cho A Phủ. Hành động cởi trói ấy thực sự là hành động đầy bất ngờ và đột ngột. Nó bất ngờ và đột ngột là khi chứng kiến cảnh A Phủ bị trói, Mị đã có một thái độ đứng đưng, không chút động lòng. Đối diện với một con người đang đứng trên bờ vực cái chết, Mị vẫn thản nhiên "thối lửa, hơ tay". Mị còn tự nghĩ A Phủ nếu là "cái xác chết đứng đấy, cũng thế thôi". Mị hoàn toàn vô cảm, thờ ơ trước cảnh A Phủ bị trói. Đây cũng là một diễn biến tâm lí bình thường, hợp lí. Nó hợp lí là bởi Mị đã ở lâu trong khổ đau, đã chịu bao dày đọa về thể xác và tinh thần. Cái cuộc sống ở nhà thống lí Pá Tra đã làm bào mòn đi tâm hồn Mị. Mị đã bị tê liệt đi mọi cảm xúc, ý thức, nhận thức, Mị trở nên vô cảm, thờ ơ với nỗi đau của chính mình và cả nỗi đau của người khác. Hơn thế nữa, cảnh trói người, đánh người cũng chẳng còn là xa lạ ở nhà thống lí Pá Tra. Nó diễn ra một cách thường xuyên, hằng ngày, hằng giờ. Cuộc sống của những con người ở nhà thống lí đầy cơ cực, đắng cay và dày đọa. Chính vì vậy họ chẳng còn có thể đồng cảm, quan tâm đến người khác. Thậm chí Mị còn đặt ra giả thiết nếu A Phủ trốn được thì Mị sẽ phải chịu trói thay cho A Phủ.

Mị đã tự suy xét cho tình cảnh của mình nếu cha con nhà thống lí biết được A Phủ đã trốn thoát. Mị sẽ phải thế chỗ cho A Phủ và Mị sẽ "phải chết trên cái cọc ấy". Có ai có thể dưng cảm đối mặt với cái chết. Khi tính mạng bị đe dọa, mấy ai có thể nghĩ cho người khác hay họ sẽ chỉ lo lắng cho chính bản thân mình làm sao để có thể sống sót, làm sao để không bị liên lụy. Đây là phản ứng hết sức bình thường của con người. Và ngay cả sau khi đã cởi trói cho A Phủ, Mị vẫn "đứng lặng trong bóng tối". Không ai ngờ Mị sẽ cắt dây cởi trói cho A Phủ và chính bản thân Mị cũng vậy. Nó chỉ là một hành động nhất thời bộc phát mà chẳng có chút suy tính, nghĩ ngợi. Chính vì vậy mà nó mang đầy yếu tố bất ngờ và đột ngột.

Nhà văn Tô Hoài đã phân tích nhân vật Mị với tất cả lòng yêu thương, thông cảm, và chỉ có lòng yêu thương thông cảm, Tô Hoài mới phát hiện ra vẻ đẹp tiềm tàng trong tâm hồn những con người ham sống như Mị.

Vợ chồng A Phủ qua việc khắc họa sâu sắc cuộc đời số phận, tính cách Mị đã tố cáo hòng hèn, đánh thếp những thế lực phong kiến, thực dân tàn bạo áp bức bóc lột, đọa đày người dân nghèo miền núi. Đồng thời qua phân tích nhân vật Mị nó cũng khẳng định khát vọng tự do hạnh phúc, sức sống mạnh mẽ và bền bỉ của những người lao động. Đặc biệt đề cao sự đồng cảm giai cấp, tình hữu ái của những người lao động nghèo khổ. Chính điều này đem lại sức sống và sự vững vàng trước thời gian của Vợ chồng A Phủ.